

KTV Phạm Thị Thanh Huyền - Khoa PHCN

I. ĐỊNH NGHĨA

Vận động do tật còi là tình trạng cơ thể tròn chũm (UĐC) bất thường, cơ rút ngắn dần dần theo chiều nghiêng về phía bên có khuyết tật và mất xoay về phía đối diện, ít có khả năng đưa đầu về đúng ngang giữa thân người.

Một khuyết tật nằm trên cơ UĐC được phát hiện rõ nhất trong khoảng từ 1- 2 tuần tuổi sau sinh. Thời gian đầu có thể mẹ không gây trở ngại nhiều cho trẻ vận động (TVĐ) cột sống cổ. Sau đó khuyết tật dần dần hóa thành mô sẹo làm hạn chế vận động vận động tăng dần vì cơ UĐC bị co rút lại, làm giảm hạn chế TVĐ cột sống cổ. Thời gian sau thủng có biến dạng thể chất như sọ mất bờ lẹp, má xẹp, mất nhô, vận động cột sống, xương đòn và vai bên có tật cao hơn bên bình thường



II. NGUYÊN NHÂN

Phác đồ chăm sóc trẻ sơ sinh do tật c

Vị trí biên tập viên

Thứ 7, 07 Tháng 8 2019 17:40 - Lần cập nhật cuối Thứ 7, 07 Tháng 8 2019 17:46

Chẩn đoán rõ ràng, có nhu cầu phẫu thuật cho rốn do di truyền, nhiễm khuẩn, chèn ép thai trong tử cung, chèn ép trong khi đẻ (thường do đẻ ngược).

III. LÂM SÀNG

Phát hiện ra bệnh thường do bác sĩ sản khoa, nếu đẻ trước sinh mang sản trong c nang b u thường nh n th y 10 hay 15 ngày sau. B u u l n d n trong vòng 2-4 tuần, sau đó nh d n và b u u m t trong kho ng 5-6 tuần.

Biến dạng thường thấy sau đó là: đầu méo, mắt x , mắt n a m t b t, x ng chũm l i, x ng đôn và vai thường có tật cao hơn phía bình thường.

IV. ĐIỀU TRỊ

1. B o t n

B ng ph ng pháp vật lý trị liệu phụ i đ c th c hi n s m vài tuần đ u sau khi sinh.

2. Ph u thu t

Khi ph ng pháp đ u tr b o t n không có k t qu thì sau 6 tháng ph i đ c chuy n m .

V. L NG GIÁ

L ng giá kh i đ u ph i đ c th c hi n b i KTV vật lý trị liệu và đ a theo tiêu chuẩn sau đây:

Phác họa kỹ năng trẻ bẻ vẹo cổ do tật cổ

Vị trí biên tập viên

Thứ 7, 07 Tháng 8 2019 17:40 - Lần cập nhật cuối Thứ 7, 07 Tháng 8 2019 17:46

- Hình dáng tổng quát của đầu trẻ, đặc biệt là thể của đầu liên quan đến vị trí thân người và chi.
- Hình dáng và tính chất của các đòn chũm (khô cứng)
- Tóm tắt những cột sống cổ.
- Mục đích của xoa bóp và sọ - đầu và vị trí đặt ngón giữa và ngón xoay về phía trước.
- Có đau khi cổ cứng hoặc sọ khô cứng không.
- Các dấu hiệu khác: các phần xương khớp cổ và các bệnh liên quan khác nếu có.

VI. VẬT LÝ TRỊ LIỀU PHÁC HẠY KỸ NĂNG

1. Mục đích

- Giảm nhẹ các đòn chũm rút ngắn.
- Làm yếu đi tầm vận động bình thường của cột sống cổ.
- Sửa chữa tật, ngăn ngừa các bệnh liên quan thể chấp nhận được về mặt và cột sống cổ.

2. Kỹ thuật

* Bài tập 1: Day, bóp nhẹ khô cứng các đòn chũm.

Tư thế bệnh nhân:

- Đứng trước nằm trên đùi người nhà, vai trùng với mép đùi, đầu bệnh nhân được nâng đỡ bởi tay người đi đứng, cổ duỗi và nghiêng bên lành, mặt quay về bên có khô cứng.

Kỹ thuật:

- Mặt tay KTV nâng đỡ đầu trẻ
- Tay kia dùng ngón tay cái hoặc ngón trỏ và ngón giữa ấn day trên khô cứng, lưu ý không day trên da để tránh làm phồng đầu gây đau rát cho trẻ.

*** Bài tập 2: Kéo giãn cổ ở còng chũm**



Tình huống nhân

- Đợt tình huống nhân ở tình huống nhợt nhạt để dạy khi đi.

Kết thúc

- Người đi đầu ở 2 tay nâng để đầu ở tình huống thoải mái giúp trẻ không quấy khóc hoặc gãy đầu.
- Thực hiện kéo giãn bằng cách đưa đầu ở vị trí ngửa – xoay đầu ở mặt trẻ về bên bên.
- Thực hiện động tác kéo giãn chậm, người đi đầu ở cổ mềm nhợt nhạt để căng vẹo phía cổ ở cổ để kéo giãn thì lặp lại các động tác này trong 5 giây rồi đưa đầu ở vị trí trung tính.
- Kéo giãn kết thúc bằng xoa bóp xen kẽ trong quá trình đi đầu.

*** Bài tập 3: Kéo giãn bẻ ngả cột sống.**

- Cho trẻ bú vú ngả cột sống bên vẹo bên bẻ nh nh m kích thích trẻ xoay đầu vẹo bên bẻ nh giúp kéo giãn cột sống làm tăng tầm vẹo n đả ng c (ví dụ trẻ bẻ cột sống bên phải thì cho bú vú bên trái cột sống a m)
- Bẻ trẻ nh m nghiêng và đầu nghiêng bên lành(bên bẻ nh phía dả i).
- Đả t đả u trẻ cột sống trung tính khi ngả .

*** Những điểm cần lưu ý:**

- Những người không có chuyên môn không nên thực hiện kéo giãn cho trẻ để phòng tai biến nguy hiểm đến tính mạng cho trẻ.
- Không đả t đả u xoay khi trẻ ngả vẹo mả t trong hai phía bên lành hay bên bẻ nh nh 1 số tài liệu viết bởi số gây thêm ngho c (nếu đả u mả t xoay bên bẻ nh) ho c trẻ bẻ chèn ép đả ng th (nếu đả t đả u mả t xoay bên lành).
- Ba bài tập trên đả c th c hi n cho đả n khi trẻ đả t đả c tầm vẹo n đả ng c hai bên nh nhau. Khi i u số mả t sau đó khi trẻ đả c 6- 8 tháng tu i
- Ch th c hi n day, xoa bóp khi khi i u không có nóng , đả , đau
- Kéo giãn nh nhàng , không kéo giãn tả i đa ngay tả c kh c mà kéo giãn tả t .
- Không tập khi trẻ khóc , ch ng đả i.
- Tập trẻ c khi cho ăn
- Theo dõi đả u hi u khó th , tím tái thì ng ng tập.

Tài liệu tham khảo:

1.Sách chuyên khoa dùng cho cán bộ ngành Phác họa kỹ năng